

# Thông tin về các Điều khoản Giao dịch Ngoại hối và Kim loại của HSBC

## *Information about HSBC's Foreign Exchange and Metals Terms of Dealing*

---

Thông báo này đưa ra một số khía cạnh chính của mối quan hệ giữa HSBC và khách hàng của HSBC khi giao dịch các sản phẩm về ngoại hối và kim loại (gọi chung là Ngoại hối & Kim loại) với Phòng Kinh doanh Vốn và Ngoại tệ của Ngân hàng HSBC, trong đó HSBC giao dịch trên thị trường với tư cách là đại lý và nhà tạo lập thị trường chính. Bản thông báo này nhằm bổ sung cho các công bố khác liên quan đến các điều khoản và điều kiện của giao dịch Ngoại hối & Kim loại với HSBC, và với việc tiếp tục thực hiện giao dịch với HSBC, khách hàng thực hiện giao dịch dựa trên cơ sở của các thông tin được nêu dưới đây. Thông báo này không gây ảnh hưởng hay làm giảm nghĩa vụ pháp lý hoặc theo quy định luật pháp của HSBC đối với khách hàng của HSBC.

*This notice sets out some of the key aspects of the relationship between HSBC and its clients when dealing with HSBC Global Markets in foreign exchange and metal products (collectively FX&M), where HSBC transacts in the market as a principal dealer and market maker. It is intended to supplement other disclosures concerning the terms and conditions of FX&M transactions with HSBC, and by continuing to trade with HSBC, the client does so on the basis of the information described below. This notice does not affect or reduce HSBC's legal or regulatory duties to its clients.*

### **Các Hoạt động Giao dịch và Dịch vụ Chính về Ngoại hối & Kim loại của HSBC**

#### *HSBC's FX&M Principal Dealing Activities and Services*

Khi HSBC giao dịch trên thị trường với tư cách là đại lý và nhà tạo lập thị trường chính, mục tiêu của HSBC là tuân theo quy trình hoạt động có trật tự của thị trường, đưa ra mức giá cạnh tranh một cách nhất quán và bảo vệ và tăng cường mối quan hệ bền vững lâu dài với các khách hàng.

*Where HSBC transacts in the market as a principal dealer and market maker, HSBC's goal is to participate in the orderly operation of the markets, to offer consistently competitive prices and to protect and enhance its long-term sustainable relationships with clients.*

HSBC giao dịch trên nguyên tắc thương mại khách quan và độc lập với tư cách là đối tác chính, chịu rủi ro trên chính vốn của chính mình, trong các giao dịch với khách hàng. Điều này là đúng khi HSBC phản hồi yêu cầu báo giá, cung cấp giá tham khảo, thực hiện lệnh của khách hàng hay bằng cách khác giao dịch trên thị trường.

*HSBC deals at arm's-length as principal, putting its own capital at risk, in transactions with clients. This is true when HSBC is responding to a request for quote, providing indicative pricing, executing client orders, or otherwise transacting in the market.*

Đối với các hoạt động và dịch vụ giao dịch Ngoại hối & Kim loại, HSBC không đóng vai trò là đại lý hoặc bên nhận ủy thác của khách hàng. Theo đó, HSBC không đảm nhận bất kỳ trách nhiệm nào có liên quan đến các vai trò đó. Mỗi khách hàng chịu trách nhiệm thực hiện đánh giá độc lập của chính mình về bất kỳ giao dịch Ngoại hối & Kim loại nào trước khi thực hiện và dựa trên các điều kiện và hoàn cảnh của chính mình.

*With respect to FX&M dealing activities and services, HSBC does not act as the agent or fiduciary of its clients. Accordingly, HSBC does not assume any of the responsibilities that would be associated with such roles. Each client is responsible for performing their own independent assessment of any FX&M transaction prior to execution and based on its own facts and circumstances.*

### **Xung đột Lợi ích Tiềm tàng**

#### *Potential Conflicts of Interest*

Bản chất của thị trường Ngoại hối & Kim loại và vai trò của các công ty như HSBC làm phát sinh những xung đột lợi ích tiềm tàng mà không thể loại bỏ hoàn toàn.

*The nature of the FX&M market and the role of firms such as HSBC gives rise to potential conflicts of interest that cannot be completely eliminated.*



Vì vậy, tại bất kỳ thời điểm nào HSBC có thể tham gia vào các giao dịch với một số lượng lớn các đối tác khác nhau (bao gồm cả chính với HSBC), trong đó mỗi lợi ích của các bên này có thể khác nhau. Là một phần của hoạt động quản lý hoạt động khách hàng của HSBC, nhân viên giao dịch của HSBC có thể tìm cách dự đoán nhu cầu ngắn hạn của khách hàng, và tiến hành nắm giữ các trạng thái giao dịch tương ứng với các hoạt động quản lý rủi ro của mình. Trong những trường hợp như vậy, các hành động của HSBC nhằm chuẩn bị cho mình đủ dự trữ để phục vụ khách hàng của mình.

*As such, at any time HSBC may be engaged in transactions with a large number of different counterparties (including HSBC itself), each of whose interests may differ. As part of HSBC's management of client activity, HSBC trading personnel may seek to anticipate near-term client demand, and take positions in connection with its risk management activities. In such cases, HSBC's actions are intended to provide it with sufficient inventory to service its clients.*

Sẽ không là bất thường khi HSBC nắm giữ các trạng thái hoặc thực hiện giao dịch theo cách thức có thể không phù hợp với mục tiêu của một khách hàng riêng lẻ nào đó. Với các hoạt động của HSBC trên thị trường phù hợp với vai trò là đại lý và nhà tạo lập thị trường chính, HSBC có thể, chẳng hạn:

*It would not be unusual for HSBC to hold positions or trade in a way that may not be aligned with the objectives of an individual client. Given HSBC's activities in the market are consistent with its role as a principal dealer and market maker, HSBC may, for example:*

- ◆ Tác động đến việc thực hiện hoặc giá của một số giao dịch nhất định, chẳng hạn như các mức chặn giá, lệnh dừng lỗ hoặc các lệnh giới hạn khác;  
*Impact the execution or price of certain transactions, such as barriers, stop loss orders or other limit orders;*
- ◆ Tác động đến mức thiết lập giá chuẩn hoặc giá tham chiếu khác thông qua hoạt động giao dịch của mình trước, trong hoặc sau “Thời hạn Tính toán”;  
*Impact the level at which benchmarks or other reference prices are set through its trading activity prior, during or after the “Calculation Window”;*
- ◆ Tham gia vào các giao dịch với mức tương ứng với các yêu cầu của sổ lệnh dự kiến và/hoặc sổ lệnh thực tế, có tính đến quy mô của các lệnh giao dịch và điều kiện thị trường áp dụng để hỗ trợ hiệu quả cho hoạt động thực tế và/hoặc đề xuất của khách hàng.  
*Enter into transactions in proportion to the requirements of its expected and/or actual order book, taking into account the size of orders and applicable market conditions in order to effectively support its customers' proposed and/or actual activity.*

Có thể có các trường hợp giao dịch được thực hiện hoặc được thanh toán tại các địa điểm giao dịch hoặc hệ thống thanh toán bù trừ trong đó HSBC có thể có lợi ích thương mại hoặc mối quan hệ khác, và điều này có thể đưa đến lợi ích tài chính hoặc lợi ích khác cho HSBC.

*There may be instances of transactions being executed or cleared on trading venues or clearing systems in which HSBC may have a commercial interest or other relationship with, and which may result in financial or other benefits for HSBC.*

HSBC có các chính sách và thủ tục để quản lý và giảm thiểu xung đột lợi ích tiềm năng. Khi tiến hành các hoạt động này, HSBC tìm cách tránh tác động lên thị trường quá mức trong phạm vi phù hợp với nhu cầu và mục tiêu quản lý rủi ro và giao dịch của mình.

*HSBC has policies and procedures to manage and mitigate potential conflicts of interest. When conducting these activities, HSBC seeks to avoid undue market impact to the extent consistent with its trading and risk management needs and objectives.*

## **Thông tin Khách hàng**

### **Client Information**

Với vai trò là đại lý và nhà tạo lập thị trường chính và trừ khi có thỏa thuận rõ ràng khác, HSBC có thể, chẳng hạn: *In its role as a principal dealer and market maker and unless otherwise explicitly agreed, HSBC may, for example:*

- ◆ Sử dụng thông tin do khách hàng cung cấp để đưa ra các quyết định giao dịch liên quan đến việc giảm thiểu và phòng ngừa rủi ro;  
*Use information provided by clients to inform business decisions related to mitigating and hedging against risk;*
- ◆ Chia sẻ thông tin về hoạt động của khách hàng giữa các nhân viên kinh doanh và nhân viên giao dịch; và/hoặc *Share information about client activities amongst sales and trading personnel; and/or*
- ◆ Sử dụng hoặc tiết lộ thông tin trên cơ sở tổng hợp và không xác định đối tượng cụ thể để đưa ra quan điểm của HSBC về thị trường và mọi hoạt động kinh doanh, sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan đến khách hàng khác.

PUBLIC

*Use or disclose information on an aggregated and non-attributable basis to inform HSBC's view of the market and any related client-facing business, product or service.*

HSBC có thể chia sẻ thông tin về các hoạt động của khách hàng với các nhà quản lý và theo bất kỳ luật hoặc quy định hiện hành nào.

*HSBC may share information about client activities with regulators and in accordance with any applicable law or regulation.*

HSBC có các chính sách và quy trình được thiết kế để bảo vệ thông tin bảo mật và đảm bảo các thông tin này không được sử dụng hoặc tiết lộ không đúng quy định. Khi xử lý Thông tin Khách hàng, HSBC khuyến khích việc trao đổi thông tin một cách hiệu quả nhằm hỗ trợ cho một Thị trường Ngoại hối & Kim loại mạnh mẽ, công bằng, công khai, thanh khoản và minh bạch thích hợp.

*HSBC has policies and procedures designed to protect confidential information and ensure it is not used or disclosed improperly. When handling Client Information, HSBC seeks to promote effective communications that support a robust, fair, open, liquid, and appropriately transparent FX&M Market.*

## **Dự phòng trước Rủi ro**

### **Pre-Hedging**

Dự phòng trước Rủi ro là việc quản lý rủi ro liên quan đến một hoặc nhiều lệnh giao dịch dự kiến của khách hàng, được thiết kế nhằm mang lại lợi ích cho khách hàng liên quan đến các lệnh giao dịch đó và bất kỳ giao dịch mang tính kết quả nào<sup>1</sup>. Khi khách hàng thể hiện sự quan tâm đến một giao dịch tiềm năng, đưa ra yêu cầu báo giá hoặc đặt lệnh giao dịch, HSBC có thể sử dụng thông tin đó để tham gia vào các hoạt động Dự phòng trước Rủi ro bằng cách giao dịch với tư cách là đối tác chính của giao dịch dựa trên nhận định thị trường nhằm tạo điều kiện cho một giao dịch tiềm năng. Bất kỳ giao dịch Dự phòng trước Rủi ro nào như vậy có thể được thực hiện ở các mức giá khác với mức giá mà HSBC giao dịch với một khách hàng, nó có thể ảnh hưởng đến giá thị trường hoặc thanh khoản thị trường, và có thể dẫn đến lãi hoặc lỗ cho HSBC. HSBC có các chính sách và quy trình để quản lý và giảm thiểu xung đột lợi ích tiềm tàng phát sinh từ hoạt động Dự phòng trước Rủi ro.

*Pre-Hedging is the management of the risk associated with one or more anticipated client orders, designed to benefit the client in connection with such orders and any resulting transactions<sup>1</sup>. Where a client indicates interest in a potential transaction, provides a request for a quote or leaves an order, HSBC may use that information to engage in Pre-Hedging activities by dealing as principal with a view to facilitate a potential transaction. Any such Pre-Hedging transactions could be at different prices from the price at which HSBC transacts with a client, may affect the market price or liquidity, and may result in a profit or loss to HSBC. HSBC has policies and procedures to manage and mitigate potential conflicts of interest arising from Pre-Hedging.*

## **Cơ sở để Định giá và Thực hiện Lệnh Giao dịch**

### **Basis for Pricing and Order Execution**

Mục tiêu của HSBC là cung cấp giá cả hợp lý và công bằng một cách nhất quán cho khách hàng của mình. Một số yếu tố có thể được tính đến khi định giá giao dịch, ví dụ như các yếu tố dưới đây và không theo bất kỳ thứ tự cụ thể nào:

*HSBC's goal is to offer consistently fair and reasonable prices to its clients. A number of factors may be taken into account when pricing transactions, for example and in no particular order:*

- ◆ Lợi nhuận thương mại đổi lại từ rủi ro mà HSBC gánh chịu trong giao dịch, có tính đến các vấn đề như các loại rủi ro mà HSBC chấp nhận được, chiến lược kinh doanh, các trạng thái giao dịch và chi phí quản lý rủi ro của HSBC và đặc điểm của giao dịch cụ thể;  
*The commercial return on risk HSBC assumes under the transaction, accounting for matters such as HSBC's risk appetite, business strategy, positions and risk management costs, and characteristics of the specific transaction;*
- ◆ Cơ sở hạ tầng và chi phí hoạt động khác;  
*Infrastructure and other operational costs;*
- ◆ Kênh được sử dụng để thực hiện giao dịch;  
*The channel used for executing the transaction;*
- ◆ Các chi phí bên đối tác, chi phí vốn và các chi phí liên quan đến tài trợ, chẳng hạn như bản chất và rủi ro tín dụng của khách hàng, và chi phí tín dụng và/ hoặc tài trợ nội bộ;  
*Counterparty, capital and funding related costs, such as the nature and credit risk of the client, and internal credit and/or funding charges;*

<sup>1</sup> Nguồn/Source: FX Global Code

- ◆ Phí và chi phí phát sinh trong quá trình thực hiện và trong thời hạn của giao dịch, chẳng hạn chi phí hệ thống giao dịch, thanh toán bù trừ, thanh toán và các chi phí thực hiện giao dịch khác, tài liệu và chi phí pháp lý, các chi phí theo quy định của pháp luật và thuế;  
*Fees and costs that arise during the execution and life of the transaction, such as trading platform costs, clearing, settlement and other delivery costs, documentation and legal costs, and regulatory costs and taxes;*
- ◆ Các dịch vụ khách hàng như thực hiện giao dịch phi tiêu chuẩn, phân bổ giao dịch vào các tài khoản phụ, tái cấu trúc giao dịch, mô phỏng giao dịch và thông tin liên quan;  
*Client services such as non-standard execution, sub-allocations, trade structuring, trade simulations and related information;*
- ◆ Mọi quan hệ của HSBC với khách hàng có liên quan, có tính đến các yếu tố cụ thể cho khách hàng đó; và/hoặc *HSBC's relationship with the relevant client, taking into account factors specific to that client; and/or*
- ◆ Bất kỳ khoản phí hoặc chi phí thỏa thuận trước nào (chẳng hạn, một số dịch vụ thực thi đòi hỏi một khoản phí, được thỏa thuận trước với khách hàng).  
*Any pre-agreed fees or charges (for example, some execution services entail a fee, which is agreed with the client in advance).*

Mức ảnh hưởng tương ứng của từng yếu tố riêng lẻ đối với giá của một giao dịch sẽ khác nhau tùy thuộc vào điều kiện thị trường hiện hành và hoàn cảnh cụ thể của giao dịch đó. Cách thức HSBC định giá giao dịch với khách hàng cũng có thể khác nhau tùy thuộc vào việc HSBC đang cung cấp báo giá và giá tham khảo hay đang thực hiện lệnh giao dịch của khách hàng. Do đó, HSBC có thể cung cấp các mức giá khác nhau cho các khách hàng khác nhau cho cùng một loại giao dịch hoặc cho loại giao dịch gần như tương tự dựa trên các yếu tố trên.  
*The relevant impact of each individual factor upon the price of a transaction will differ depending on the prevailing market conditions and specific circumstances of that transaction. The way client transactions are priced may also differ depending on whether HSBC is providing quotes and indicative prices or is facilitating the execution of a client order. As a result, HSBC may offer different prices to different clients for the same or substantially similar type of transaction based on factors above.*

Trừ khi có thỏa thuận khác, các lệnh giao dịch được gắn với hoặc được kích hoạt ở một mức giá cụ thể sẽ được xem là được kích hoạt thực hiện ở mức giá đã thỏa thuận với khách hàng. Bất kỳ khoản chênh lệch lợi nhuận nào sẽ được cộng thêm sau để cho ra mức giá cuối cùng của giao dịch mang tính kết quả.  
*Unless otherwise agreed, orders linked to or triggered at a specific level will be considered triggered at the level agreed with the client. Any margin will be subsequently applied to the final price of the resulting transaction.*

## **Khả năng Cung ứng Giá Pricing Availability**

HSBC cung cấp giá và dữ liệu trên các hệ thống giao dịch điện tử riêng của HSBC và của bên thứ ba khác, một số trong số các hệ thống này có thể được sử dụng bởi khách hàng để thực hiện giao dịch. HSBC thực hiện tất cả các biện pháp cần thiết để giám sát và theo dõi chất lượng và khả năng cung ứng của các hệ thống này, tuy nhiên vẫn có rủi ro là việc định giá và thực hiện các yêu cầu hoặc lệnh giao dịch, và khả năng cung ứng dữ liệu có thể bị trì hoãn hoặc gián đoạn. Trong giai đoạn này, khách hàng có thể không thể gửi, hủy hoặc sửa đổi các yêu cầu hoặc lệnh giao dịch, và do đó, có thể phải chịu thiệt hại hoặc tổn thất mà HSBC sẽ không phải chịu trách nhiệm.  
*HSBC makes prices and data available on various proprietary and third party electronic platforms, some of which may be used by clients to execute transactions. HSBC takes all reasonable measures to monitor and oversee the quality and availability of these electronic platforms, however there remains a risk that pricing and execution of trade requests or orders, and availability of data may be delayed or interrupted. During this time, clients may be unable to submit, cancel or modify trade requests or orders, and as a result may be exposed to damages or losses for which HSBC will not be liable.*

## **Thực hiện Lệnh của Khách hàng Execution of Client Orders**

Khách hàng có thể gửi lệnh giao dịch cho HSBC bằng nhiều kênh khác nhau, bao gồm cả phương tiện thoại hoặc điện tử (ví dụ: API, tin nhắn tức thời, e-mail) theo thỏa thuận giữa HSBC và khách hàng. Một lệnh giao dịch sẽ chỉ được coi là đã nhận được sau khi HSBC xác nhận đã nhận lệnh đó.  
*Clients can send orders to HSBC using various channels, including voice or electronic means (e.g. API, instant messages, e-mail) as agreed between HSBC and the client. An order will only be considered to be received once HSBC acknowledges that order.*

Khi đặt lệnh với HSBC, nghĩa là khách hàng đang đề nghị được giao dịch với HSBC, với tư cách là chủ thể giao dịch chính, dựa trên hoặc gần các thông số phạm vi được nêu trong lệnh. Trên cơ sở có bất kỳ thỏa thuận rõ ràng

nào ngược lại, HSBC có quyền quyết định trong việc xác định xem có nên chấp nhận lệnh đó hay không, có nên thực hiện toàn bộ hoặc một phần lệnh đó, và có nên và làm thế nào để tham gia vào các giao dịch trên thị trường để dự phòng rủi ro, dự phòng trước rủi ro, tạo điều kiện hoặc bằng cách khác cho phép HSBC thực hiện hoặc đáp ứng lệnh đó, bao gồm giá cả, quy mô và thời gian thực hiện các giao dịch đó. Trường hợp HSBC nhận được mong muốn giao dịch từ nhiều nguồn khác nhau (kể cả từ chính nội bộ HSBC), HSBC giữ toàn quyền quyết định làm thế nào để đáp ứng các lợi ích cạnh tranh đó, bao gồm đối với việc thực hiện lệnh, số lượng lệnh được đáp ứng, thực hiện toàn bộ lệnh cùng lúc, quyền ưu tiên, thời gian và định giá.

*When placing an order with HSBC, a client offers to transact with HSBC, as principal, on or near the parameters set out in the order. Subject to any express agreement to the contrary, HSBC is entitled to exercise discretion in determining whether to accept that order, to fill the order in whole or in part, and whether and how to enter into transactions in the market to hedge, pre-hedge, facilitate or otherwise enable HSBC to execute or fill the order, including the pricing, size, and timing of such transactions. Where HSBC has trading interest from multiple sources (including from within HSBC itself), HSBC retains discretion on how to satisfy such competing interests, including as to order execution, fill quantity, aggregation, priority, timing and pricing.*

Khi toàn quyền quyết định thực hiện toàn bộ các lệnh hoặc ưu tiên một lệnh của một khách hàng so với các lệnh của các đối tác khác hoặc các của chính HSBC thực hiện để phục vụ các hoạt động tạo lập thị trường hoặc quản lý rủi ro, HSBC sẽ thực hiện quyết định này trên cơ sở HSBC cho là phù hợp để đáp ứng nhu cầu về các lợi ích cạnh tranh này. Điều này có thể dẫn đến một kết quả xấu hơn nếu lệnh giao dịch của khách hàng được thực hiện theo trình tự hoặc riêng lẻ.

*When exercising discretion to aggregate or prioritise a client's order with orders for other counterparties or orders entered into by HSBC for the purposes of its market making or risk management activities, HSBC will do so on the basis it considers appropriate to meet the needs of these competing interests. It is possible this may result in a worse outcome than if the client's order had been executed sequentially or on an individual basis.*

HSBC cam kết bảo vệ Thông tin của Khách hàng và không có nghĩa vụ tiết lộ thông tin về nhu cầu giao dịch của các đối tác của mình. Trường hợp HSBC quyết định tiết lộ các thông tin đó, HSBC sẽ trung thực trong các tuyên bố của mình và sẽ làm như vậy theo các nguyên tắc được nêu chi tiết trong phần Thông tin Khách hàng.

*HSBC is committed to protecting Client Information and is under no obligation to disclose information about trading interests of its counterparties. Where HSBC chooses to make such disclosures, HSBC will be truthful in its statements and will do so in line with the principles detailed in Client Information section.*

Trong trường hợp khách hàng đặt lệnh để thực hiện bằng thuật toán cụ thể, nếu thuật toán cho phép, theo toàn quyền quyết định của khách hàng, HSBC sẽ thực hiện lệnh đó căn cứ theo:

*Where a client places an order for execution using a particular algorithm, if the algorithm so permits, at the client's direction, HSBC will execute such an order against:*

- ◆ Tính thanh khoản mà HSBC tiếp cận được thông qua các giao dịch với các bên thứ ba; và/hoặc  
*Liquidity that HSBC accesses by way of transactions with third parties; and/or*
- ◆ Nguồn dự trữ cho giao dịch tự có của chính HSBC.  
*The trading inventory of HSBC itself.*

Trong trường hợp không có bất kỳ hướng dẫn cụ thể nào, HSBC có thể, theo toàn quyền quyết định của mình, sử dụng một hoặc cả hai phương thức thực hiện này.

*In the absence of any specific instruction, HSBC may, in its discretion, use either or both of these execution methods.*

## **Báo giá và Giá Tham khảo** **Quotes and Indicative Prices**

Trừ khi có thỏa thuận khác, bất kỳ mức giá chắc chắn hoặc giá tham khảo nào mà HSBC đưa ra cho khách hàng là giá trọn gói, bao gồm bất kỳ mức lợi nhuận biên nào áp lên mức giá mà tại đó HSBC có thể giao dịch trên thị trường, cho dù mức giá đó được đưa ra bằng phương tiện điện tử hay bởi nhân viên bán hàng, nhân viên giao dịch hay nhân viên khác.

*Unless otherwise agreed, any firm or indicative price quoted by HSBC to a client is an "all-in" price, inclusive of any margin applied to the price at which HSBC may be able to transact in the market, whether the price is quoted electronically or by sales, trading or other personnel.*

Liên quan đến cả giao dịch điện tử và giao dịch qua giọng nói với HSBC, khách hàng có nghĩa vụ đảm bảo rằng họ chấp nhận với mức giá (dù là giá tham khảo hay giá chắc chắn) và các điều khoản khác của bất kỳ giao dịch nào với HSBC trước khi giao dịch được thực hiện.

*In relation to both electronic and voice trading with HSBC, it is the client's obligation to ensure that they are satisfied with the price (indicative or firm) and other terms of any transaction with HSBC prior to the transaction being executed.*

---

**Tại HSBC, chúng tôi cam kết xây dựng hoạt động kinh doanh bền vững với các mối quan hệ lâu dài với khách hàng. Cam kết này bao gồm duy trì tính liêm chính ở mức cao nhất và đối xử công bằng với tất cả khách hàng của chúng tôi. Nếu quý vị có thắc mắc về thông báo này, vui lòng liên hệ với người quản lý tài khoản của quý vị tại HSBC.**

***At HSBC, we are committed to building a sustainable business with long term client relationships. This commitment includes maintaining the highest levels of integrity and treating all our clients fairly. If you have questions about this notice, please contact your HSBC representative.***

Thông tin bổ sung hiện có tại các phụ lục:  
*Additional information available in appendices:*

- ◆ [Phụ lục A: Thông tin về Quy trình Lần Kiểm tra Cuối trong Giao dịch Điện tử](#)  
[Appendix A: Information about Last Look in Electronic Trading](#)
- ◆ [Phụ lục B: Thông tin về Lệnh Tiêu chuẩn và Lệnh giao dịch bằng Thuật toán](#)  
[Appendix B: Information about Benchmark and Algorithmic Orders](#)
- ◆ [Phụ lục C: Thông tin về Việc Xác định các Mức Cao và Thấp của Thị trường](#)  
[Appendix C: Information about Determining Market Highs and Lows](#)

Thông báo này cũng được đăng tải tại <http://www.hsbcnet.com/gbm/hsbc-foreign-exchange-information-notice.html> và có thể được cập nhật vào từng thời điểm. Các cập nhật sẽ được đăng tải trên trang điện tử vừa nêu.  
*This notice is also available at <http://www.hsbcnet.com/gbm/hsbc-foreign-exchange-information-notice.html> and may be updated from time to time. Updates will be made available on that website.*

Trong Thông báo này, "HSBC" có nghĩa là HSBC Holdings plc và các đơn vị liên kết của HSBC Holdings plc, bao gồm HSBC Bank plc, HSBC Bank USA, N.A. và the Hongkong and Shanghai Banking Corporation Limited.  
*In this Notice "HSBC" refers to HSBC Holdings plc and its affiliates, including HSBC Bank plc, HSBC Bank USA, N.A., and The Hongkong and Shanghai Banking Corporation Limited.*

# Phụ lục A: Thông tin về Quy trình Lần Kiểm tra Cuối đối với Giao dịch Điện tử

## *Appendix A: Information about Last Look in Electronic Trading*

Phần sau đây nói rõ về quy định của HSBC theo đó HSBC xác định có nên chấp nhận yêu cầu giao dịch của khách hàng khi giao dịch bằng điện tử hay không, quy trình đó được gọi chung là “Lần Kiểm tra Cuối”.

*The following outlines HSBC’s framework by which it determines whether or not to accept a client’s request to transact when dealing electronically, a process commonly referred to as “Last Look”.*

### **Kiểm soát Trước Giao dịch**

#### ***Pre-Trade Controls***

Giá do HSBC công bố bằng phương tiện điện tử là giá tham khảo. Khi khách hàng gửi yêu cầu giao dịch, đó là một đề nghị giao dịch và khi xác định có chấp nhận đề nghị đó hay không, HSBC thực hiện một loạt các kiểm tra, bao gồm:

*Prices published electronically by HSBC are indicative. When a client submits a trade request it is an offer to transact, and in determining whether or not to accept that offer HSBC performs a series of checks, including:*

- ◆ Kiểm tra Tính hợp lệ: xác nhận các chi tiết có trong yêu cầu giao dịch và tính khả dụng của các hạn mức tín dụng (và mọi hạn mức rủi ro áp dụng khác) liên quan đến khách hàng cụ thể đó.  
*Validity Checks: confirming the details contained within the trade request and availability of credit limits (and any other applicable risk limits) related to the particular client.*
- ◆ Kiểm tra Giá: khi khách hàng gửi yêu cầu giao dịch cho HSBC, có thể HSBC đã điều chỉnh giá của mình độc lập với yêu cầu giao dịch và trước khi nhận được yêu cầu giao dịch. Trong trường hợp này, công tác kiểm tra giá sẽ xác định xem liệu yêu cầu giao dịch của khách hàng có nằm trong mức sai biệt giá đã xác định trước để thực hiện hay không.  
*Price Checks: where a client submits a trade request to HSBC, it is possible that HSBC may have refreshed its pricing independent of and prior to receiving the trade request. Where this is the case, the price checks ascertain whether or not the client’s trade request is within a pre-defined price tolerance for execution.*

Kiểm tra Tính hợp lệ và Kiểm tra Giá được thực hiện đồng thời và việc không thực hiện bất kỳ một việc kiểm tra nào trong 2 yêu cầu trên sẽ dẫn đến yêu cầu giao dịch bị từ chối. Trong điều kiện công nghệ thực tế cho phép, HSBC sẽ thực hiện các bước cần thiết để thông báo cho khách hàng về việc từ chối giao dịch và các lý do liên quan.

*Validity and Price Checks are carried out concurrently and failure of either will result in a trade request being rejected. Where technologically practicable, HSBC will take reasonable steps to inform clients of trade rejections and the associated reasons.*

### **Kiểm tra Giá**

#### ***Price Checks***

Trường hợp HSBC đã điều chỉnh giá của mình, hệ thống của HSBC sẽ phản hồi theo chi tiết dưới đây.  
*Where HSBC has refreshed its pricing, HSBC’s system will respond as detailed below.*

- ◆ Trường hợp hệ thống giao dịch điện tử được sử dụng cho giao dịch của một khách hàng có khả năng cải thiện giá:  
*Where the electronic trading system used for a client’s transaction is capable of price improvements:*
  - Nếu giá điều chỉnh có lợi cho khách hàng, HSBC sẽ chấp nhận yêu cầu giao dịch theo mức giá đã được điều chỉnh và chuyển toàn bộ giá cải thiện cho khách hàng.  
*If the refreshed price is advantageous to the client, HSBC will accept the trade request at the refreshed price and pass on the full price improvement to the client.*

Trong trường hợp này, tồn tại một độ sai biệt giá cho phép do lỗi thao tác của con người (fat-finger) được xác định trước, mà nếu lỗi này xảy ra sẽ dẫn đến yêu cầu giao dịch bị từ chối ngay cả khi giá điều chỉnh có

PUBLIC

lợi cho khách hàng.

*In this scenario, there exists a pre-defined "fat-finger" tolerance which if breached will result in the trade request being rejected even if the refreshed price is advantageous to the client.*

- Nếu giá điều chỉnh không có lợi cho khách hàng, thông thường HSBC sẽ từ chối yêu cầu giao dịch. Tuy nhiên, trong một số trường hợp hãn hữu, HSBC có thể chấp nhận yêu cầu giao dịch như vậy nếu việc thay đổi giá nằm trong ngưỡng được xác định trước. Điều này được áp dụng cho từng khách hàng theo toàn quyền quyết định của HSBC.

*If the refreshed price is not advantageous to the client, HSBC will ordinarily reject the trade request. In limited circumstances however, HSBC may accept such a trade request if the change in price is within a pre-defined threshold. This is applied on a client by client basis at HSBC's sole discretion.*

- ◆ Trường hợp hệ thống giao dịch điện tử được sử dụng cho giao dịch của một khách hàng không có khả năng cải thiện giá:

*Where the electronic trading system used for a client's transaction is not capable of price improvements:*

- Nếu giá điều chỉnh có lợi cho khách hàng, HSBC sẽ chấp nhận yêu cầu giao dịch ở mức giá được yêu cầu với điều kiện là việc thay đổi về giá nằm trong ngưỡng được xác định trước do HSBC ấn định cho sản phẩm và khách hàng cụ thể. Nếu giá yêu cầu nằm ngoài ngưỡng này, yêu cầu giao dịch sẽ bị từ chối.  
*If the refreshed price is advantageous to the client, HSBC will accept the trade request at the requested price provided that the change in price is within a pre-defined threshold set by HSBC for the particular product and client. If the requested price falls outside of this threshold, the trade request will be rejected.*

- Nếu giá điều chỉnh không có lợi cho khách hàng, thông thường HSBC sẽ từ chối yêu cầu giao dịch. Tuy nhiên, trong một số trường hợp hãn hữu, HSBC có thể chấp nhận yêu cầu giao dịch như vậy nếu việc thay đổi về giá nằm trong ngưỡng được xác định trước. Điều này được áp dụng cho từng khách hàng theo toàn quyền quyết định của HSBC.

*If the refreshed price is not advantageous to the client, HSBC will ordinarily reject the trade request. In limited circumstances however, HSBC may accept such a trade request if the change in price is within a pre-defined threshold. This is applied on a client by client basis at HSBC's sole discretion.*

Ngưỡng, được sử dụng để chấp nhận hoặc từ chối yêu cầu giao dịch với những khách hàng mà không thể chấp nhận những cải thiện về giá, được áp dụng đối xứng bất kể giá điều chỉnh có lợi hay không có lợi cho khách hàng.

*Thresholds, utilised for accepting or rejecting trade requests with a client who is unable to accept price improvements, are applied symmetrically regardless of whether the refreshed price is or is not advantageous to the client.*

Trong trường hợp HSBC chưa điều chỉnh giá của mình, yêu cầu giao dịch sẽ được chấp nhận trên cơ sở tất cả các yêu cầu Kiểm soát Trước Giao dịch khác được thỏa mãn.

*Where HSBC has not refreshed its pricing, the trade request will be accepted subject to all other Pre-Trade Control requirements being satisfied.*

Các biện pháp kiểm soát này được thiết kế nhằm cung cấp cho khách hàng của HSBC trải nghiệm tương tự như giao dịch trên sổ lệnh giới hạn tập trung.

*These controls are designed to provide HSBC's clients with a similar experience to trading on a central limit order book.*

## **Quản lý Rủi ro và Thông tin Khách hàng Risk Management and Client Information**

Tất cả các Lần Kiểm tra Cuối được bắt đầu và hoàn thành ngay khi có thể thực hiện về mặt công nghệ, sau khi nhận được yêu cầu giao dịch và không áp dụng bất kỳ giai đoạn kéo dài bổ sung thực hiện lệnh nào. HSBC sẽ chỉ tham gia vào các hoạt động quản lý rủi ro liên quan đến yêu cầu giao dịch một khi Kiểm tra Tính hợp lệ và Kiểm tra Giá được hoàn thành và yêu cầu giao dịch đã được chấp nhận.

*All Last Look checks are initiated and completed as soon as technologically practicable, after receiving a trade request and without applying any additional holding periods. HSBC will only engage in risk management activities in relation to the trade request once the Validity and Price Checks are completed and the trade request has been accepted.*

Khi yêu cầu giao dịch bị từ chối căn cứ vào Lần Kiểm tra Cuối, Thông tin Khách hàng thu được sẽ không được sử dụng trong các hoạt động quản lý rủi ro và định giá của HSBC.

*Where a trade request is rejected on the basis of Last Look, the Client Information obtained will not be used in HSBC's pricing and risk management activities.*



# Phụ lục B: Thông tin về Lệnh tham chiếu và Lệnh giao dịch bằng Thuật toán

## *Appendix B: Information about Benchmark and Algorithmic Orders*

Mặc dù HSBC thực hiện tất cả các Lệnh tham chiếu và Lệnh giao dịch bằng Thuật toán liên quan đến Ngoại hối & Kim loại trên cơ sở là nghiệp vụ giao dịch chính, trong trường hợp khả thi, HSBC quản lý các Lệnh tham chiếu và Lệnh giao dịch bằng Thuật toán liên quan đến Ngoại hối & Kim loại của khách hàng của mình bởi một đội ngũ có chuyên môn về sản phẩm với các cấp báo cáo riêng biệt tách bạch với các bộ phận nghiệp vụ giao dịch chính của ngân hàng. HSBC còn thực hiện tách bạch luồng thông tin giữa các nhóm nhân viên quan hệ trực tiếp với khách hàng của mình để đảm bảo rằng Thông tin Khách hàng không được chia sẻ giữa đội ngũ chuyên gia về sản phẩm chuyên biệt và các bộ phận kinh doanh cho chính ngân hàng. Trong trường hợp các hệ thống và rào cản này không có sẵn, các Lệnh tham chiếu sẽ được quản lý thông qua các bộ phận kinh doanh chính của HSBC.

*Notwithstanding that HSBC transacts all FX&M Benchmark and Algorithmic Orders on a principal trading basis, where practicable, HSBC manages FX&M Benchmark and Algorithmic Orders for its clients through a dedicated product team with separate reporting lines from its principal trading desks. HSBC also employs information barriers in its front-office systems so that Client Information is not shared between the dedicated product team and its principal trading desks. Where these arrangements are not available, Benchmark Orders will be managed via HSBC's principal trading desks.*

Trong tất cả các trường hợp trên, HSBC có các chính sách và quy trình để giảm thiểu các xung đột lợi ích tiềm tàng liên quan đến việc thực hiện các Lệnh tham chiếu và các Lệnh giao dịch bằng Thuật toán.

*In all of the above cases, HSBC has policies and procedures to mitigate the potential conflicts of interest associated with the execution of Benchmark and Algorithmic Orders.*

### **Lệnh tham chiếu** **Benchmark Orders**

HSBC có thể được chỉ thị thực hiện các giao dịch tại mức giá được xác định theo giá tiêu chuẩn hoặc giá tham chiếu khác do bên thứ ba tính toán (gọi tắt là "Lệnh tham chiếu"), dựa trên việc giao dịch trong thời hạn xác định giá tham chiếu cụ thể (gọi chung là "Thời hạn Tính toán") hoặc thông qua đấu giá.

*HSBC may be instructed to execute transactions at a rate determined by a benchmark or other reference price calculated by a third party (referred to as "Benchmark Orders"), based on trading during a specified determination period (commonly referred to as the "Calculation Window") or an auction.*

Các khách hàng đặt Lệnh tham chiếu với HSBC sẽ có một giao dịch được thực hiện giữa họ và HSBC tại mức giá do Bên cung cấp giá tham chiếu ấn định cộng với i) một khoản phí được xác định trước và được công bố trước, và/hoặc ii) mức chênh lệch được xác định bởi Bên cung cấp giá tham chiếu.

*Clients who leave Benchmark Orders with HSBC will have a transaction executed between themselves and HSBC at a rate set by the benchmark provider plus i) a fee which is pre-determined and pre-disclosed, and/or ii) a spread determined by the benchmark provider.*

### **Quản lý Rủi ro liên quan đến Lệnh tham chiếu** **Risk Management in Relation to Benchmark Orders**

HSBC thực hiện tất cả các bước cần thiết để giảm thiểu tác động lên thị trường do việc thực hiện Lệnh tham chiếu bằng cách, chẳng hạn như:

*HSBC takes all reasonable steps to mitigate the market impact resulting from Benchmark Order execution by, for example:*

- ◆ Tính toán tổng số tiền ròng bao gồm các lệnh của khách hàng bên ngoài và nhu cầu giao dịch của chính HSBC; *Calculating a net total amount comprising of external client orders and HSBC's own interest;*
- ◆ Trong trường hợp có thể, cố gắng khớp số tiền ròng với nhu cầu giao dịch của những người tham gia thị trường khác bằng cách sử dụng dịch vụ khớp Lệnh tham chiếu hoặc dịch vụ đấu giá ẩn danh do các nhà cung cấp độc lập cung cấp; *Where available, attempting to match the net amount against the interest of other market participants using anonymous Benchmark Order matching or auction services offered by third-party providers;*

- ◆ Thực hiện các giao dịch phòng ngừa rủi ro trước, trong hoặc sau Thời hạn Tính toán hoặc đấu giá trong đó giá tiêu chuẩn hoặc giá tham chiếu đã chọn được xác định.  
*Executing hedging transactions prior, during or after the Calculation Window or auction in which the chosen benchmark or reference rate is determined.*

Do đó, các hoạt động dự phòng rủi ro này có thể có tác động đến mức thiết lập giá tiêu chuẩn hoặc giá tham chiếu khác và sự biến động trong các thị trường liên quan. Trường hợp HSBC tham gia vào các giao dịch dự phòng rủi ro trước Thời hạn Tính toán hoặc đấu giá, đây là nhằm mục đích giảm thiểu tối đa tác động lên thị trường của việc thực hiện Lệnh tham chiếu và theo cách thức phù hợp với các chính sách và thủ tục của HSBC.

*Consequently, these hedging activities may have an impact on the level at which benchmarks or other reference prices are set and the volatility in related markets. Where HSBC enters into hedging transactions before the benchmark Calculation Window or auction, it does so with the intent to minimise the market impact of executing Benchmark Orders and in a manner consistent with HSBC's policies and procedures.*

## **Lệnh giao dịch bằng Thuật toán** **Algorithmic Orders**

Khi khách hàng đặt lệnh giao dịch bằng thuật toán với HSBC, HSBC sẽ thực hiện các giao dịch được xác định bằng thuật toán dựa trên các tham số do khách hàng chọn. HSBC sau đó sẽ tham gia vào một hoặc nhiều giao dịch với khách hàng trên cơ sở chính để chuyển khối lượng đã được giao dịch cộng với một khoản phí được xác định trước và công bố trước.

*Where clients leave algorithmic orders with HSBC, HSBC will execute transactions as determined by the algorithm based on parameters selected by the client. HSBC will subsequently enter into one or more transactions with the client on a principal basis to transfer the amounts traded plus a fee which is pre-determined and pre-disclosed.*

# Phụ lục C: Thông tin về Việc Xác định các Mức Cao và Thấp của Thị trường

## *Appendix C: Information about Determining Market Highs and Lows*

Với tư cách là nhà tạo lập thị trường chính, HSBC có thể được yêu cầu xác định mức “Cao” hoặc “Thấp” của thị trường cho một loại tiền tệ hoặc kim loại cụ thể và điều này có thể được áp dụng cho các công cụ tài chính hoặc công cụ phái sinh mà HSBC giao dịch với khách hàng của mình.

*As a principal market-maker, HSBC may be required to determine the market “High” or “Low” level in a particular currency or metal and this may be applied to the financial instruments or derivatives that HSBC transacts with its clients.*

Khi xác định thị trường Cao hay Thấp, HSBC xem xét các dữ liệu bên ngoài như sau (nhưng không giới hạn):  
*When determining a market High or Low, HSBC takes into account the following external data (without limitation):*

- ◆ Giá tại (các) địa điểm giao dịch đầu tiên của công cụ tài chính liên quan dựa trên thời điểm trong ngày và các điều kiện thị trường liên quan;  
*The price on the primary trading venue(s) for the relevant instrument given the time of day and relevant market conditions;*
- ◆ Khối lượng và giá cả được giao dịch trên các địa điểm này và các địa điểm có liên quan khác trong khung thời gian cụ thể.  
*The volumes and prices traded across these and other relevant venues during the specific timeframe.*

Khi đưa ra đánh giá, trường hợp có liên quan, HSBC cũng có thể xem xét các tiêu chí sau đây:  
*In making an assessment, where relevant HSBC may also take into consideration the following criteria:*

- ◆ Liệu (các) địa điểm có phù hợp với công cụ tài chính và các ngưỡng khối lượng cần thiết có đủ hay không;  
*Whether the venue(s) are appropriate for the instrument and requisite volume thresholds are sufficient;*
- ◆ Các giao dịch liên quan tại (các) địa điểm có phải là giao dịch thực tế hay không; và  
*Whether the relevant trades on the venue(s) are bona fide transactions; and*
- ◆ Bất kỳ thông tin nào khác được cho là có liên quan đến giá trị thị trường của loại tiền tệ hoặc kim loại tại thời điểm việc đánh giá được thực hiện, bao gồm thông tin giao dịch nội bộ có thể ảnh hưởng đến việc HSBC xác định thị trường Cao hay Thấp.  
*Any other information deemed relevant to the market value of the currency or metal at the time the assessment is being made, including internal trade information which may impact HSBC’s market High or Low determination.*

Khi xác định thị trường Cao hay Thấp, HSBC sẽ, một cách thiện chí, thực hiện theo quyết định của mình để xác định các tiêu chí liên quan, tùy thuộc vào hoàn cảnh cụ thể, được sử dụng để đánh giá và mức độ quan trọng cũng như trọng số được đưa ra cho từng tiêu chí đã xác định. Không phải tất cả các tiêu chí này và các nguồn dữ liệu liên quan sẽ được sử dụng trong mọi trường hợp. Do đó, việc xác định thị trường Cao hay Thấp của HSBC không phải lúc nào cũng giống với các nhận định của các bên tham gia thị trường khác.

*When determining the market High or Low, HSBC will in good faith exercise its discretion to determine the relevant criteria, dependent on the specific circumstances, used to make the assessment and the importance and weighting given to each of the identified criteria. Not all of these criteria and related data sources will be used in every circumstance. As such, HSBC’s market High or Low determination may not always be the same as determinations made by other market participants.*